

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế hoạt động Quỹ Phòng thủ dân sự tỉnh Gia Lai**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự ngày 20 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật về quân sự, quốc phòng ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;

Theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Quỹ Phòng thủ dân sự tỉnh Gia Lai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính và ý kiến thống nhất của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh tại Kết luận số 297-KL/ĐU ngày 10/4/2026.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động Quỹ Phòng thủ dân sự tỉnh Gia Lai.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XV; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, C2, N6, T6.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tuấn Thanh**

## QUY CHẾ

### HOẠT ĐỘNG QUỸ PHÒNG THỦ DÂN SỰ TỈNH GIA LAI

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc hoạt động và quản lý, sử dụng Quỹ Phòng thủ dân sự tỉnh Gia Lai (sau đây gọi là Quỹ), bộ máy quản lý và điều hành, chế độ tài chính, chế độ báo cáo, kế toán, quyết toán; công khai nguồn thu, chi của Quỹ và thanh tra, kiểm toán, giám sát hoạt động của Quỹ và mối quan hệ của Quỹ đối với các quỹ có liên quan đến hoạt động phòng thủ dân sự tỉnh.

2. Quy chế này áp dụng đối với Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Kho bạc Nhà nước khu vực XV, Ủy ban nhân dân các xã, phường và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

#### Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

1. Không vì mục đích lợi nhuận.

2. Quản lý, sử dụng đúng mục đích, đúng pháp luật, kịp thời, bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả.

3. Hỗ trợ cho các hoạt động phòng thủ dân sự mà ngân sách nhà nước chưa đầu tư hoặc chưa đáp ứng yêu cầu.

4. Việc điều tiết từ các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách có liên quan đến hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa với Quỹ được thực hiện trong trường hợp cấp bách theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

5. Việc điều tiết từ Quỹ phòng thủ dân sự trung ương về Quỹ và điều chuyển từ Quỹ về Quỹ phòng thủ dân sự trung ương theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

#### Điều 3. Bộ máy quản lý và điều hành của Quỹ

1. Cơ quan quản lý Quỹ: Sở Tài chính.

2. Bộ máy quản lý Quỹ: Sử dụng công chức của Sở Tài chính, hoạt động kiêm nhiệm do Giám đốc Sở Tài chính quyết định, cụ thể:

- Giám đốc Quỹ là Giám đốc Sở Tài chính, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bổ nhiệm. Giám đốc Quỹ là người đại diện theo pháp luật của Quỹ, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Quỹ.

- 01 Phó Giám đốc Quỹ là Phó Giám đốc Sở Tài chính do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

- 01 Kế toán trưởng và các công chức kiêm nhiệm tại cơ quan quản lý Quỹ do Giám đốc Sở Tài chính quyết định.

3. Chế độ làm việc, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ máy quản lý Quỹ do Giám đốc Sở Tài chính quyết định.

4. Nguồn kinh phí quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan quản lý Quỹ thực hiện theo quy định pháp luật và các quy định tài chính hiện hành liên quan đến loại hình hoạt động của Quỹ.

#### **Điều 4. Nguồn thu của Quỹ**

1. Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước.
2. Điều tiết từ Quỹ phòng thủ dân sự trung ương về Quỹ theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.
3. Điều tiết từ các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách có liên quan đến hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.
4. Các nguồn tài chính hợp pháp khác.

#### **Điều 5. Nội dung chi của Quỹ**

1. Chi hỗ trợ các hoạt động phòng thủ dân sự, trong đó ưu tiên các hoạt động sau đây:

a) Hỗ trợ các hoạt động ứng phó sự cố, thảm họa: Sơ tán người dân khỏi nơi nguy hiểm; chăm sóc y tế, thực phẩm, nước uống cho người dân nơi sơ tán; hỗ trợ cho lực lượng được huy động tham gia ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa;

b) Cứu trợ, hỗ trợ khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa: Cứu trợ khẩn cấp về lương thực, nước uống, thuốc chữa bệnh, cơ sở vật chất học tập và các nhu cầu cấp thiết khác cho đối tượng bị thiệt hại do sự cố, thảm họa; hỗ trợ tu sửa nhà ở, cơ sở y tế, trường học, xử lý vệ sinh môi trường vùng sự cố, thảm họa; hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do sự cố, thảm họa; hỗ trợ xử lý đảm bảo giao thông thông suốt; hỗ trợ kinh phí tu sửa, xử lý và xây dựng khẩn cấp công trình phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa;

c) Các nội dung chi khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

2. Căn cứ nội dung chi của Quỹ Phòng thủ dân sự tỉnh quy định tại khoản 1 Điều này và số tiếp nhận hỗ trợ thực tế trên địa bàn mỗi cấp, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phân bổ cho Ủy ban nhân dân cấp xã khi nguồn kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa tại cấp xã đã sử dụng hết.

3. Thực hiện việc điều chuyển cho Quỹ phòng thủ dân sự trung ương theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

#### **Điều 6. Nguyên tắc quản lý, sử dụng Quỹ**

1. Các nguồn tài chính của Quỹ được quản lý theo quy định pháp luật về quản lý quỹ tài chính ngoài ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Quỹ chỉ được chi trong phạm vi các nội dung chi, mức chi đã được Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định nội dung chi của Quỹ theo quy định tại Điều 5 Quy chế này và mức chi trên cơ sở đề nghị của Sở Tài chính.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chi Quỹ trên cơ sở đề xuất của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh có trách nhiệm tổng hợp thiệt hại và nhu cầu hỗ trợ của Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức liên quan; tổ chức kiểm tra, rà soát làm cơ sở đề xuất theo quy định.

5. Quỹ chỉ được hỗ trợ cho Ủy ban nhân dân cấp xã khi nguồn kinh phí (kể cả số tiếp nhận hỗ trợ trực tiếp trên địa bàn) để thực hiện các nhiệm vụ ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa tại cấp xã đã sử dụng hết.

6. Thực hiện điều chuyển cho Quỹ phòng thủ dân sự trung ương theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ (Căn cứ tình hình khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa, nhu cầu cứu trợ, hỗ trợ của các địa phương và tình hình tồn Quỹ đến thời điểm điều tiết, Bộ trưởng Bộ Tài chính đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, điều tiết từ Quỹ cấp tỉnh về Quỹ phòng thủ dân sự trung ương).

7. Cuối năm, các khoản thu từ đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước, các khoản thu hợp pháp khác của Quỹ chưa sử dụng hết được phép chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán. Đối với nguồn tài chính do Thủ tướng Chính phủ điều tiết, hỗ trợ việc chuyển nguồn kinh phí (nếu có) được thực hiện theo các văn bản hướng dẫn hiện hành.

### **Điều 7. Chế độ báo cáo, kế toán, quyết toán; công khai nguồn thu, chi của Quỹ và thanh tra, kiểm toán, giám sát hoạt động của Quỹ**

1. Chế độ báo cáo, kế toán, quyết toán của Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 34 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự.

2. Kết quả thu, nội dung chi của Quỹ do Sở Tài chính công khai bằng các hình thức: gửi Bộ Tài chính; niêm yết tại Sở Tài chính; thông báo bằng văn bản tới cơ quan, tổ chức đóng góp Quỹ; công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở Tài chính và Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Quỹ chịu sự thanh tra, kiểm toán, giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điều 40 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP, quy định của pháp luật hiện hành và chịu sự kiểm tra, giám sát của Quỹ phòng thủ dân sự trung ương đối với nguồn tài chính do Thủ tướng Chính phủ điều tiết, hỗ trợ.

### **Điều 8. Trách nhiệm thực hiện**

1. Quỹ chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh trong việc vận động quyên góp, tài trợ cho Quỹ theo quy định pháp luật.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức, đoàn thể có liên quan đến Quỹ được quyền yêu cầu cung cấp thông tin về Quỹ và thực hiện quyền giám sát thông qua các ý kiến, đề xuất, phản biện.

3. Quy chế này là cơ sở pháp lý cho việc quản lý và sử dụng của Quỹ. Quỹ Phòng thủ dân sự tỉnh Gia Lai và các cơ quan, địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Quy chế này. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc hoặc do thay đổi cơ chế, chính sách, Giám đốc Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.